

Số: 17/2023/QĐST-DS

Đông Hà, ngày 16 tháng 6 năm 2023

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 30/2023/TLST-DS ngày 06 tháng 4 năm 2023,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Công ty TNHH N, địa chỉ: Số x Quốc Lộ y, Phường M, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Nguyễn Đức T - Luật sư của Văn phòng luật sư Đức T; địa chỉ: Số z đường H, thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị, là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (*Giấy ủy quyền ngày 26/5/2023*).

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Văn D, địa chỉ: Thôn a, xã T, huyện T, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về nghĩa vụ trả nợ:* Ông Nguyễn Văn D có nghĩa vụ thanh toán tiền mua các sản phẩm thức ăn, thuốc thủy sản cho Công ty TNHH N với số tiền 21.970.000 đồng (*Hai mươi một triệu, chín trăm bảy mươi nghìn đồng*).

2.2. *Về thời hạn trả nợ:*

Đợt 1: Chậm nhất đến ngày 15/8/2023, ông Nguyễn Văn D trả cho Công ty TNHH N số tiền 10.000.000 (*Mười triệu đồng*);

Đợt 2: Chậm nhất đến ngày 31/12/2023, ông Nguyễn Văn D trả cho Công ty TNHH N số tiền 11.970.000 (*Mười một triệu, chín trăm bảy mươi nghìn đồng*);

2.3. *Về án phí:*

- Ông Nguyễn Văn D thỏa thuận chịu 274.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

- Công ty TNHH N thỏa thuận chịu 274.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 549.000 đồng (*Năm trăm bốn mươi chín nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: CC/2021/0000696 ngày 04/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Đông Hà, tỉnh Quảng Trị. Hoàn trả lại cho Công ty TNHH N số tiền chênh lệch là 274.500 đồng (*Hai trăm bảy mươi tư nghìn, năm trăm đồng*).

3. Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành khoản tiền trên, thì hàng tháng còn phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với số tiền chậm thi hành án, tại thời điểm thanh toán. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND TP Đông Hà;
- Chi cục THADS TP Đông Hà;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Tạ Minh Khôi